

Số: 233/2021/QĐST-HNGĐ

Quận Lê Chân, ngày 13 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ dân sự sơ thẩm thụ lý số 189/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2021, giữa:

Chị Lê Thị T; nơi đăng ký thường trú: Số 9A/28/49 N, phường H, quận L, thành phố H; chỗ ở: Số 505 T, quận K, thành phố H;

Anh Phạm Văn T; nơi cư trú: Số 9A/28/49 N, phường H, quận L, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị T và anh Phạm Văn T.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị T và anh Phạm Văn T thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Chị Lê Thị T và anh Phạm Văn T có hai con chung là Phạm Gia K, sinh ngày 17/8/2008 và Phạm Bảo T, sinh ngày 13/02/2015. Giao con Phạm Gia K cho anh Phạm Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, giao con Phạm Bảo T cho chị Lê Thị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị T và anh Phạm Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Chị T đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai số 0014751 ngày 03 tháng 6 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Chị T được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- UBND p. Dư Hàng, q. Lê Chân, tp. Hải Phòng (GCNKH số 78 ngày 11/8/2008);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thùy Linh